

BÁO CÁO

Phục vụ các Hội nghị của Tiểu ban Kinh tế - Xã hội tại các vùng

Căn cứ Công văn số 2550/UBND-TH ngày 03/7/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc chuẩn bị nội dung Báo cáo phục vụ các hội nghị của Tiểu ban Kinh tế - Xã hội tại các vùng;

Ủy ban nhân dân thành phố Lai Châu báo cáo đánh giá tình hình thực hiện, cụ thể như sau:

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ LẦN THỨ IV, NHIỆM KỲ 2020 – 2025

I. BỐI CẢNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

1. Khái quát đặc điểm, tình hình địa phương

Thành phố Lai Châu có diện tích tự nhiên 9.688ha; dân số 47.766 người với 17 dân tộc anh em cùng sinh sống; có 7 đơn vị hành chính (05 phường và 02 xã), với 72 tổ dân phố, bản. Tổng số cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan cấp thành phố là 164 người; cấp xã, phường 144 người; các đơn vị trường học công lập là 864 người.

2. Bối cảnh thực hiện; thuận lợi, khó khăn

2.1. Bối cảnh thực hiện

Bước vào những năm đầu thực hiện Nghị quyết đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ IV, nhiệm kỳ 2020-2025 trong điều kiện hết sức khó khăn do đại dịch Covid-19 đã ảnh hưởng trực tiếp đến sự phát triển nền kinh tế - xã hội của thành phố: Toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh, phát triển kinh tế của nhân dân bị ảnh hưởng, giá cả nguyên, nhiên vật liệu tăng cao, doanh thu và thu nhập giảm sút, đời sống kinh tế gặp nhiều khó khăn; bên cạnh đó diễn biến thời tiết thất thường, khắc nghiệt, dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi thường xuyên xảy ra... Đến nay, tình hình dịch bệnh Covid-19 đã được kiểm soát, nền kinh tế đã được mở cửa, Trung ương và tỉnh đã ban hành nhiều chính sách, tập trung nhiều giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và người dân để phục hồi phát triển nền kinh tế; quan tâm, chăm lo đến đời sống của nhân dân; các chế độ chính sách an sinh xã hội được thực hiện đầy đủ... Tuy nhiên, trong điều kiện hiện nay mọi khó khăn, thách thức vẫn còn, đó là nguy cơ của dịch bệnh vẫn còn tiềm ẩn, thời tiết diễn biến phức tạp, giá cả thị trường không ổn định, thị trường bất động sản trầm lắng... sẽ là những khó khăn, thách thức cho

thành phố trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội những năm tiếp theo.

2.2. Thuận lợi

Thành phố Lai Châu là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của tỉnh luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của tỉnh, sự phối kết hợp của các sở, ngành trong thực hiện nhiệm vụ; bên cạnh đó là sự chỉ đạo sát sao của Thành ủy trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo đã tạo điều kiện quan trọng để thành phố thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trong phát triển kinh tế - xã hội góp phần thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng đã đề ra.

Trong những năm qua, trung ương và tỉnh đã ban hành nhiều chính sách quan trọng nhằm tháo gỡ khó khăn, phục hồi phát triển nền kinh tế: ưu tiên tập trung nguồn lực để thành phố đầu tư kết cấu hạ tầng đô thị, hạ tầng nông thôn; các hoạt động xúc tiến thương mại được tỉnh quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi để thành phố thu hút khách du lịch... Nhân dân các dân tộc thành phố luôn đoàn kết, khắc phục mọi khó khăn tập trung phát triển kinh tế góp phần quan trọng trong việc thực hiện các nhiệm vụ, phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố.

2.3. Khó khăn

Thành phố Lai Châu đang trong giai đoạn xây dựng và phát triển, nhu cầu đầu tư cho hạ tầng, quy hoạch lớn trong khi nguồn lực của thành phố còn hạn chế nên ảnh hưởng đến quá trình tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

Trong những năm đầu thực hiện Nghị quyết tình hình dịch bệnh Covid- 19 diễn biến phức tạp, các hoạt động sản xuất kinh doanh của người dân và doanh nghiệp bị ảnh hưởng nặng nề đã ảnh hưởng trực tiếp đến các chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội của thành phố.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ LÀN THỨ IV, NHIỆM KỲ 2020 - 2025

Trước những thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen, được sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND-UBND tỉnh, sự phối kết hợp của các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và sự chỉ đạo quyết liệt của Thành ủy, UBND thành phố tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, phường khắc phục mọi khó khăn, thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội đảng bộ thành phố đã đề ra.

Qua gần 4 năm thực hiện nghị quyết, tình hình kinh tế xã hội của thành phố đã đạt được nhiều kết quả tích cực, dự báo một số chỉ tiêu sẽ hoàn thành và vượt mức kế hoạch đề ra. Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn còn một số chỉ tiêu dự ước sẽ khó đạt và cần phải có những giải pháp căn cơ, cùng với sự quyết tâm, quyết liệt hơn nữa... Kết quả thực hiện cụ thể trên các nội dung, như sau:

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu (Ước thực hiện đến hết năm 2024).

(1). Thu nhập bình quân đầu người ước đạt 62 triệu đồng/người/năm, đạt 95% chỉ tiêu Nghị quyết đại hội (*Chỉ tiêu NQĐH giao 65 triệu đồng/người/năm*).

(2). Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước thực hiện 182,6 tỷ đồng, đạt 61% chỉ tiêu Nghị quyết đại hội. (*Chỉ tiêu NQĐH giao 300 tỷ đồng*).

(3). Giá trị sản xuất bình quân trên 1ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản ước thực hiện 126,6 triệu đồng/ha, đạt 94% chỉ tiêu Nghị quyết đại hội. (*Chỉ tiêu NQĐH giao 135 triệu đồng/người/năm*).

(4). Tỷ lệ người dân được quản lý sức khỏe bằng số điện tử đạt 60% và đạt 63% chỉ tiêu Nghị quyết đại hội. (*Chỉ tiêu NQĐH giao 95%*).

Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên đạt 10,04‰, đạt 99,6% chỉ tiêu Nghị quyết đại hội. (*Chỉ tiêu NQĐH giao 9,5‰-10‰*).

Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng (*cân nặng theo tuổi*) giảm xuống còn 9,2%, đạt 114% vượt chỉ tiêu Nghị quyết đại hội. (*Chỉ tiêu NQĐH giao 10,5%*)

Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 97,1%, đạt 108%, vượt chỉ tiêu Nghị quyết đại hội. (*Chỉ tiêu NQĐH giao 96%*).

(5). Tỷ lệ trường đạt chuẩn Quốc gia đạt 100%, đạt 104% chỉ tiêu Nghị quyết đại hội. (*Chỉ tiêu NQĐH giao 96,7%*).

Tỷ lệ trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ II đạt 67,9%, đạt 128% chỉ tiêu Nghị quyết đại hội. (*Chỉ tiêu NQĐH giao 53,3%*).

(6). Giải quyết việc làm cho 950 lao động, đạt 158% chỉ tiêu Nghị quyết đại hội. (*Chỉ tiêu NQĐH giao 600 lao động*).

Số lao động được đào tạo nghề đạt 250 người, đạt 139% chỉ tiêu Nghị quyết đại hội. (*Chỉ tiêu NQĐH giao 200 người*).

Tỷ lệ lao động qua đào tạo, tập huấn so với tổng số lao động có khả năng lao động đạt 84,8%, đạt 99,8% chỉ tiêu Nghị quyết đại hội. (*Chỉ tiêu NQĐH giao 85%*).

(7). Trên 96% hộ gia đình đạt tiêu chuẩn “*Gia đình văn hóa*” đạt 100% chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội.

100% số bản, tổ dân phố đạt danh hiệu “*bản, tổ dân phố văn hoá*” đạt 104% chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội.

Trên 98% số cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn “*Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp văn hóa*” đạt 100% chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội.

85,5% tuyến phố đạt tuyến phố văn minh, đạt 107% chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội.

80% phường đạt chuẩn đô thị văn minh, đạt 100% chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội.

(8). Tỷ lệ dân số được sử dụng nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung, đạt 100% chỉ tiêu Nghị quyết đại hội, trong đó:

- 100% dân số thành thị được sử dụng nước sạch, đạt 100% chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội;

- 70,8% dân số nông thôn được sử dụng nước sạch, đạt 75% chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội;

100% chất thải đô thị được thu gom, xử lý, đạt 100% chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội.

100% chất thải rắn y tế được xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường, đạt 100% chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội.

(Có biểu kết quả một số chỉ tiêu chủ yếu kèm theo).

2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ trọng tâm

2.1. Kết quả phát triển kinh tế

a) Phát triển thương mại, dịch vụ

Triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp phát triển thương mại – dịch vụ theo hướng đa dạng và nâng cao chất lượng các loại hình thương mại, dịch vụ; tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 01-NQ/ThU ngày 22/9/2020 của Ban chấp hành Đảng bộ thành phố về phát triển thương mại và dịch vụ du lịch trên địa bàn thành phố Lai Châu giai đoạn 2020-2025. Đến nay, hoạt động TM-DV trên địa bàn thành phố tiếp tục có sự phát triển, thống kê trên địa bàn hiện có hơn 3.500 cơ sở kinh doanh, 04 siêu thị, 01 trung tâm thương mại, 06 chợ và 08 doanh nghiệp đầu mối đã góp phần quan trọng trong hoạt động phát triển kinh tế, thương mại, dịch vụ trên địa bàn, ước đến hết năm 2024, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội ước thực hiện 4.475 tỷ đồng, đạt 92,6% chỉ tiêu Nghị quyết¹.

Các hoạt động xúc tiến thương mại, xây dựng thương hiệu sản phẩm đặc trưng của địa phương được quan tâm chỉ đạo thực hiện có hiệu quả: tại khu vực chợ San Thàng đã xây dựng khu trưng bày giới thiệu sản phẩm OCOP để phục vụ du khách đến thăm quan trải nghiệm tại chợ; tăng cường tuyên truyền hướng dẫn các tổ chức, cá nhân đăng ký tham gia Chương trình OCOP; thực hiện có hiệu quả phát triển các sản phẩm OCOP, tập trung vào các sản phẩm có thế mạnh (*các sản phẩm về chè, rượu...*) đến nay toàn thành phố có 66 sản phẩm của 28 chủ thể được công nhận sản phẩm OCOP đạt từ 3 sao trở lên (*56 sản phẩm 3 sao; 10 sản phẩm 4 sao*).

Quản lý nhà nước về lĩnh vực thương mại – dịch vụ được tăng cường, các hoạt động kiểm tra, chống buôn lậu, gian lận thương mại được quan tâm và thực hiện thường xuyên.

b) Phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp

UBND thành phố đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn các cơ sở sản xuất kinh doanh đăng ký và ứng dụng công nghệ vào trong sản xuất, đồng thời khuyến khích, chú trọng khôi phục và phát triển các nghề truyền thống như các cơ sở chế biến chè, thực phẩm, sản xuất đồ gỗ, cơ khí, vật liệu xây dựng... Đến nay, các hoạt động công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên

¹ Theo chỉ tiêu Nghị quyết số 01-NQ/Thu ngày 22/9/2020 của Thành ủy Lai Châu về Nghị quyết của Ban chấp hành Đảng bộ Thành phố Lai Châu về phát triển thương mại dịch vụ du lịch trên địa bàn thành phố Lai Châu, giai đoạn 2020 – 2025. Mục tiêu về thương mại: Phân đấu đến năm 2025 tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ thương mại đạt 4.832 tỷ đồng.

địa bàn thành phố tiếp tục được duy trì, phát triển ổn định với hơn 500 hộ cá thể sản xuất kinh doanh, trên 70 doanh nghiệp và HTX hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp, TTCN, (*tăng 13 cơ sở so với năm 2020*). Giá trị sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp ước thực hiện hết năm 2024 đạt 643,2 tỷ đồng.

c) Phát triển du lịch

Các hoạt động dịch vụ du lịch được chỉ đạo thực hiện có hiệu quả, công tác tuyên truyền, quảng bá về du lịch thành phố Lai Châu được thực hiện bằng nhiều hình thức, đa dạng phong phú: Tuyên truyền trên các nền tảng internet, tin bài, phóng sự, trên các trang fanpage du lịch, tờ rơi, quảng cáo... đặc biệt đã chỉ đạo tổ chức vận hành có hiệu quả hoạt động chợ phiên, chợ đêm San Thàng; đưa phố đi bộ Hoàng Diệu vào hoạt động đã thu hút nhiều du khách đến thăm quan, trải nghiệm tại thành phố. Số lượt khách du lịch hàng năm đến với thành phố Lai Châu ngày càng tăng, ước thực hiện đến năm 2024, lũy kế lượt khách du lịch đến với thành phố đạt hơn 647.600 lượt người, đạt 71% chỉ tiêu Nghị quyết, doanh thu ngành du lịch ước đạt 910,2 tỷ đồng đạt 73% chỉ tiêu Nghị quyết ².

d) Công tác thu, chi ngân sách và quản lý tài chính, tín dụng

Tăng cường công tác quản lý, điều hành thu, chi ngân sách theo đúng các quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn thực hiện, tập trung nguồn lực để thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; thực hiện nghiêm các quy định của Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí và phòng chống tham nhũng. Thu cân đối ngân sách thành phố từ năm 2020 đến nay cơ bản đảm bảo theo kế hoạch chỉ tiêu giao của tỉnh, thành phố, đáp ứng yêu cầu chi thường xuyên, thực hiện đầy đủ các chính sách an sinh xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh trên địa bàn; tạo điều kiện thuận lợi để các thành phần kinh tế phát triển.

Tổng thu NSDP từ 2021 đến hết năm 2024 ước đạt 2.084 tỷ đồng, (*trong đó thu trên địa bàn ước thực hiện năm 2024 là 182,6 tỷ đồng đạt 60,8% chỉ tiêu Nghị quyết; lũy kế thực hiện từ 2021 – 2024 ước đạt 622,3 tỷ đồng*). Tổng chi ngân sách địa phương từ năm 2021 - 2024 ước TH đạt 2.078 tỷ đồng. Đã chỉ đạo giải quyết có hiệu quả chủ trương tiết kiệm chi ngân sách để dành nguồn lực cho đầu tư xây dựng, chỉnh trang đô thị, bảo đảm cân đối nguồn lực phục vụ yêu cầu và nhiệm vụ chính trị của thành phố.

Phối hợp với các ngân hàng trên địa bàn tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án “*Cơ cấu lại các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025*”; đồng thời nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức tín dụng, ngân hàng trong việc huy động, cho vay vốn sản xuất kinh doanh và thực hiện chính sách tín dụng xã hội trên địa bàn. Thống kê trên địa bàn thành phố đến nay số dư nợ thực hiện chính sách tín dụng phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết 11/NQ-CP và Nghị quyết 28/NQ-CP của Chính phủ là 58.088 triệu đồng với hơn 400 khách

² Theo chỉ tiêu Nghị quyết số 01-NQ/Thu ngày 22/9/2020 của Thành ủy Lai Châu về Nghị quyết của Ban chấp hành Đảng bộ Thành phố Lai Châu về phát triển thương mại dịch vụ du lịch trên địa bàn thành phố Lai Châu, giai đoạn 2020 – 2025. Mục tiêu về dịch vụ du lịch: Phân đầu đến năm 2025, tổng số khách du lịch cả giai đoạn ước đạt 915.000 lượt người, tổng doanh thu của ngành dịch vụ du lịch đạt 1.250 tỷ đồng trở lên;

hàng³. Từ năm 2021 đến tháng 6/2024, lũy kế nguồn vốn ngân sách thành phố đã chuyển sang Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh để thực hiện cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác là 8.191 triệu đồng.

e) Sản xuất nông - lâm nghiệp

- Ngành nông nghiệp có sự chuyển dịch phù hợp với điều kiện đô thị hóa, đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào lĩnh vực nông nghiệp đem lại giá trị cao trên một đơn vị diện tích đất sản xuất; hệ thống kênh, mương nội đồng được kiên cố hóa đồng thời đầu tư hệ thống đường giao thông nông thôn, tiêu thoát nước phục vụ cho việc phát triển sản xuất nông nghiệp trên địa bàn. Tổng giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp ước thực hiện đạt 514,3 tỷ đồng, đạt 104% chỉ tiêu kế hoạch giai đoạn. Giá trị sản xuất bình quân/đơn vị diện tích ước đạt 126,6 triệu đồng/ha/năm, đạt 94% kế hoạch. Tổng sản lượng lương thực có hạt ước thực hiện 8.435 tấn, đạt 111,5% kế hoạch. Thực hiện chuyển đổi đất trồng Ngô hiệu quả thấp sang trồng Chè chất lượng cao với quy mô 20,45ha; chỉ đạo cơ quan chuyên môn hướng dẫn Nhân dân chăm sóc tốt diện tích 963,9ha chè; 280,4 ha cây Mắc ca và các loại cây trồng khác đảm bảo khung thời vụ.

Công tác phát triển chăn nuôi được thực hiện theo hướng tập trung, ứng dụng phương pháp nuôi công nghiệp, bán công nghiệp gắn với phòng chống dịch bệnh và bảo vệ môi trường đã góp chuyển dịch cơ cấu kinh tế kinh tế theo hướng tích cực⁴.

- Lâm nghiệp: Thực hiện tốt công tác khoanh nuôi, bảo vệ diện tích rừng hiện có, thực hiện có hiệu quả dự án khoanh nuôi bảo vệ tái sinh rừng, chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng. Ước thực hiện hết năm 2024, tổng diện tích rừng hiện có đạt 2.717ha (*trong đó: rừng tự nhiên 2.457 ha; rừng trồng tập trung 210ha; rừng cảnh quan 50ha*). Tỷ lệ che phủ rừng ước thực hiện đạt 28%, đạt 100% kế hoạch giai đoạn.

f) Công tác quản lý đô thị; xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội và quản lý quy hoạch

Tăng cường công tác chỉ đạo, nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch phát triển đô thị theo hướng đồng bộ, văn minh và hiện đại. Đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tập trung rà soát các quy hoạch ngành, lĩnh vực để tích hợp vào quy hoạch chung, quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Lai Châu thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; triển khai lập nhiệm vụ đề án quy hoạch cây xanh, quy hoạch phân khu theo quy định.

Tập trung chỉ đạo xây dựng và hoàn thiện kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội, nhất là hạ tầng giao thông, chỉnh trang đô thị và hạ tầng nông nghiệp, nông thôn. Quan tâm dành nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng đảm bảo mỹ quan đô thị và hướng tới xây dựng các tiêu chí đô thị loại II. Từ năm 2021 đến nay đã dành nguồn lực cho

³ Chi tiết: Đối tượng vay là học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn là 92 hộ, dư nợ 1.309 triệu đồng; đối tượng đối với cá nhân, hộ gia đình là 91 hộ, dư nợ 41.265 triệu đồng; cho vay hỗ trợ việc làm cho 193 lao động, dư nợ là 12.500 triệu đồng; các đối tượng khác số dư nợ là 3.014 triệu đồng.

⁴ Đến nay trên địa bàn thành phố hiện có 12 cơ sở chăn nuôi tập trung; tổng đàn gia súc là 18.419 con, đạt 103,7% KH; đàn gia cầm là 110.000 con, đạt 94% KH; SL thịt lợn hơi các loại ước đạt 226.000 tấn, đạt 84% KH; DT nuôi trồng thủy sản là 118,7 ha; SL ước thực hiện 508 tấn, đạt 123% KH.

đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội với 57 dự án, tổng số tiền là 282.361 triệu đồng. Tỷ lệ đô thị hóa trên địa bàn thành phố đã đạt 79%.

Thực hiện tốt công tác quản lý xây dựng, hạ tầng đô thị và bảo vệ hành lang an toàn giao thông. Tuyên truyền đến nhân dân thực hiện tốt Quy chế quản lý đô thị. Công tác quản lý kiến trúc, xây dựng đô thị được tăng cường, tập trung đẩy mạnh cải cách hành chính, công khai và đơn giản hóa thủ tục cấp phép xây dựng. Từ năm 2021 đến nay đã thực hiện cấp phép xây dựng nhà ở riêng lẻ cho 912 hồ sơ; kiểm tra, hướng dẫn thi công, xây dựng đối với 791 lượt tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn đảm bảo quy định. Đưa Trung tâm giám sát điều hành đô thị thông minh vào hoạt động đã góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và điều hành đô thị trên địa bàn thành phố.

g) Công tác quản lý đất đai – môi trường; Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

Công tác quản lý đất đai, quản lý quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được quan tâm chỉ đạo thực hiện nghiêm túc và hiệu quả: công tác lập, công khai và quản lý quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030, kế hoạch sử dụng đất hàng năm đảm bảo đúng quy định. Thực hiện tốt công tác thống kê, kiểm kê đất đai; tăng cường công tác cải cách hành chính; đẩy mạnh công tác trao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giải quyết hồ sơ về đất đai cho người dân; giao đất, thu hồi đất và thực hiện chính sách bồi thường hỗ trợ tái định cư được thực hiện đảm bảo đúng quy định⁵.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về bảo vệ môi trường. Thường xuyên tuyên truyền vận động nhân dân trong việc nâng cao ý thức cộng đồng bảo vệ môi trường, giữ gìn cảnh quan đô thị xanh - sạch - đẹp. Tập trung phòng ngừa và kiểm soát các nguồn phát sinh gây ô nhiễm môi trường. Đến nay, 100% chất thải đô thị được thu gom xử lý; 100% chất thải y tế được xử lý đạt tiêu chuẩn về môi trường.

2.2. Kết quả lĩnh vực văn hóa - xã hội

a) Giáo dục – Đào tạo và khoa học công nghệ

Sự nghiệp giáo dục tiếp tục được quan tâm chỉ đạo thực hiện có hiệu quả, cơ sở vật chất được tăng cường đáp ứng nhu cầu dạy và học. Đồng thời chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 29-NQ/TW của BCH TW Đảng khóa XI về đổi mới căn bản toàn diện GD&ĐT đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Nghị quyết số 88/2014/QH13 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông. Việc ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo được đẩy mạnh; chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch thí điểm mô hình lớp thông minh năm 2024 tại 04 trường đảm bảo tiến độ (02 trường tiểu học, 02 trường THCS)⁶. Phối hợp tổ

⁵ Công tác trao GCNQSD đất theo dự án đồng loạt năm 2013 và 2020: lũy kế đến nay đã trao 8.766 giấy; còn tồn chưa trao 546 giấy (Trong đó cấp theo Dự án 2013 còn 375 giấy; dự án năm 2020 còn 171 giấy). Ban hành 20 Quyết định Ban hành kế hoạch thu hồi đất điều tra khảo sát, đo đạc, kiểm đếm thực hiện 20 dự án; 884 Thông báo thu hồi đất; 704 quyết định thu hồi đất của 691 hộ gia đình và 13 tổ chức với tổng diện tích 540.010,8 m². Phê duyệt 78 phương án bồi thường hỗ trợ tái định cư với tổng số tiền là hơn 88,4 tỷ đồng. Phê duyệt 37 Quyết định giao đất tái định cư cho 37 hộ gia đình, với tổng diện tích 3.980,9 m²; 15 quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất cho 114 hộ gia đình, với tổng diện tích 13.324,2 m²; 22 Quyết định giao đất có thu tiền sử dụng đất (đất đối dư) cho 22 hộ gia đình với tổng diện tích 962,6m².

⁶ Các trường: Tiểu học số 1, Tiểu học số 2, Trung học cơ sở Quyết Tiến và Trung học cơ sở Tân Phong;

chức thành công kỳ thi THPT Quốc gia theo các năm học đảm bảo yêu cầu kế hoạch đề ra.

Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Kế hoạch xây dựng trường chuẩn quốc gia hàng năm, giữ vững và nâng cao các tiêu chí, tiêu chuẩn các trường đã đạt chuẩn. Hệ thống trường lớp học không ngừng được quan tâm đầu tư, nâng cấp, xây mới đáp ứng nhu cầu giảng dạy và học tập trên địa bàn. Ước thực hiện hết năm 2024, trên địa bàn thành phố có 28 trường công lập (*Cấp mầm non - THCS*), với 12.774 học sinh; số trường đạt chuẩn quốc gia đạt 28/28 trường, đạt tỷ lệ 100%, vượt chỉ tiêu NQĐH (*trong đó: Mức độ II có 19/28 trường, đạt 67,9% kế hoạch giao, vượt chỉ tiêu NQĐH*); 7/7 xã phường duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; phổ cập giáo dục THCS mức độ 2 trở lên (*6 xã phường đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 3*); 7/7 xã, phường đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 1 trở lên (*06 xã phường đạt xóa mù chữ mức độ 2*); số giáo viên đạt chuẩn 788/800 giáo viên, đạt tỷ lệ 98,5%.

Hoạt động khoa học và công nghệ được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện. Hàng năm đã ban hành Kế hoạch duy trì, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động QLNN. Chỉ đạo tổng hợp hồ sơ và xét phạm vi ảnh hưởng cho các sáng kiến hàng năm đảm bảo quy định. Tuyên truyền đến nhân dân thực hiện các mô hình sản xuất trên các lĩnh vực tích cực áp dụng khoa học kỹ thuật tiên tiến vào trong sản xuất theo hướng thân thiện với môi trường, phù hợp với quá trình đô thị hóa nhằm nâng cao năng suất, chất lượng lao động và cải thiện đời sống của nhân dân.

b) Công tác y tế, khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân

Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng, khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ và nâng cao sức khỏe của nhân dân trong tình hình mới. Công tác giáo dục y đức, tinh thần thái độ phục vụ bệnh nhân của đội ngũ cán bộ y tế được quan tâm chú trọng thực hiện. Chỉ đạo trực thường trực cấp cứu 24/24 giờ, tiếp nhận khám, chẩn đoán, điều trị và chuyển tuyến kịp thời, lũy tích điều trị khám chữa bệnh cho Nhân dân với 97.157 lượt. Công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, phòng chống dịch bệnh được triển khai đồng bộ, kê đơn thuốc điện tử, đồng thời thực hiện khám chữa bệnh bằng thẻ căn cước có gắn chip theo Đề án 06 của Chính phủ. Các chương trình y tế quốc gia được thực hiện hàng năm đều đạt từ 95-100% các chỉ tiêu; Tăng cường công tác y tế dự phòng, đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền phù hợp, thường xuyên nâng cao nhận thức của cộng đồng về phòng bệnh, kiểm soát dịch bệnh, đồng thời phát hiện và dập dịch kịp thời không để lây lan. Công tác giám sát, kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm được chú trọng triển khai thực hiện thường xuyên. Thực hiện lộ trình quản lý hồ sức khỏe điện tử, tỷ lệ người dân được quản lý sức khỏe bằng sổ điện tử ước thực hiện năm 2024 đạt 60%, đạt 63,2% chỉ tiêu NQĐH.

Công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 được UBND thành phố thực hiện đảm bảo theo chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh; việc triển khai tiêm vắc xin phòng

chống dịch được quản lý và tổ chức thực hiện nghiêm túc hiệu quả⁷. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, tập trung nguồn lực phục vụ cho hoạt động khám chữa bệnh trên địa bàn⁸. Công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình, truyền thông về chính sách, pháp lệnh Dân số được quan tâm chỉ đạo thực hiện đảm bảo quy định⁹.

c) Văn hóa, thể thao - thông tin và truyền thông

Lĩnh vực văn hóa có nhiều chuyển biến tích cực, từng bước đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa, nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân. Công tác tuyên truyền có nhiều đổi mới, đảm bảo đúng định hướng, kịp thời chuyển tải các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước đến cán bộ và nhân dân¹⁰. Công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực văn hóa và hoạt động văn hóa được tăng cường. Duy trì và phát triển các hoạt động văn hóa, văn nghệ tại phố đi bộ Hoàng Diệu và Chợ đêm San Thành đã tạo hiệu ứng tích cực thu hút nhiều du khách đến thăm quan và trải nghiệm tại thành phố. Các phong trào văn hóa, văn nghệ ở cơ sở, phong trào tập luyện thể dục, thể thao trong quần chúng Nhân dân tiếp tục được duy trì và phát triển mạnh mẽ¹¹.

Giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc; triển khai đồng bộ các giải pháp để giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống của địa phương, thực hiện tốt phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” gắn với cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*” góp phần vào việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, ổn định quốc phòng – an ninh tại địa phương; tăng cường quản lý chặt chẽ các cơ sở kinh doanh dịch vụ Internet, Karaoke, kiểm tra và xử lý các vi phạm theo quy định.

d) Thực hiện nếp sống văn minh đô thị

Phong trào thực hiện nếp sống đô thị văn minh được quan tâm, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả. Chính quyền từ thành phố đến cơ sở không ngừng tuyên truyền sâu rộng đến toàn thể nhân dân thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, tổ chức lễ hội truyền thống gắn với việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Nhân dân trên địa bàn thành phố luôn chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, đoàn kết, chấp hành tốt Quy chế quản lý đô thị, tự

⁷ Số ca mắc lũy kế từ năm 2021 đến nay là 16.345 ca bệnh, đã điều trị khỏi 100% số ca; thực hiện tiêm chủng vắc-xin phòng Covid-19 với tổng số liều đã tiêm là 130.312 liều (Tỷ lệ trẻ em từ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi được tiêm mũi 1 đạt 96,6%, mũi 2 đạt 91,9%; Tỷ lệ trẻ em từ 12 đến dưới 18 tuổi có mặt tại thành phố được tiêm mũi 1 đạt 100%, mũi 2 đạt 96,1%, tiêm nhắc lại (mũi 3) đạt 94,6%. Tỷ lệ người từ 18 tuổi trở lên có mặt tại thành phố được tiêm ít nhất một liều vắc xin đạt 100%; tiêm từ 2 liều vắc xin đạt 99,1%; mũi nhắc lại lần 1 đạt 94,1%, mũi nhắc lại lần 2 đạt 100%);

⁸ Xây dựng mới 01 Trạm y tế xã San Thành với tổng mức đầu tư là 6.000 triệu đồng; thực hiện tập trung nguồn lực cho công tác phòng chống dịch là 7.431 triệu đồng;

⁹ Dân số trung bình 47.803 người (trong đó: dân số thành thị là 37.968 người; dân số nông thôn là 9.835 người);

¹⁰ Nội dung tuyên truyền chủ yếu: Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố; Cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; Các kỳ họp Quốc hội, Chính phủ, Hội nghị BCH Đảng bộ tỉnh, thành phố; Các kỳ họp HĐND tỉnh, HĐND thành phố; Công tác quản lý chỉ đạo, điều hành chính quyền địa phương trên các lĩnh vực; Các sự kiện chính trị quan trọng, các ngày lễ kỷ niệm của đất nước, của địa phương; thông tin tuyên truyền về phòng, chống dịch bệnh Covid 19; sản phẩm OCOP của địa phương... Một số kết quả: Chương trình truyền hình: Xây dựng 182 chương trình, với thời lượng phát 5.720 phút (95,3 giờ), 1.557 tin, bài; Chương trình truyền thanh: Xây dựng 332 chương trình, với thời lượng phát 36.090 phút (601,5 giờ), 4.160 tin, bài; Tiếp phát sóng Đài tiếng nói Việt Nam, Đài tỉnh: 7.862 giờ. Tuyên truyền bằng rôn kầu hiệu: 2.075 băng; Tuyên truyền bằng pa nô: 458 cái; Cờ hồng kỳ: 4.800 cái; Cờ đuôi nheo: 9.200 cái; Cờ dây: 760 điểm; Cờ vòng tròn Inox: 192 vòng (3.840 cờ hồng kỳ); Tuyên truyền trên xe thông tin lưu động: 1.360 lượt;

¹¹ Tổ chức 167 buổi hội thi văn nghệ quần chúng; mỗi năm thành lập 3-5 đoàn tham gia các giải thi đấu do tỉnh tổ chức; số người tham gia luyện tập thể dục thể thao thường xuyên là 21.403 người đạt 44,4% dân số; 137 câu lạc bộ thể dục thể thao cơ sở; 82 nhà văn hóa, các nhà văn hóa đều đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, hội họp, vui chơi giải trí của Nhân dân trên địa bàn;

giác ý thức chấp hành và xây dựng nếp sống văn minh nơi công cộng, giữ gìn cảnh quan môi trường đô thị sáng – xanh – sạch – đẹp.

Trên cơ sở kế hoạch giai đoạn, hàng năm UBND thành phố đều ban hành kế hoạch để lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và phù hợp với tiến trình đô thị hóa¹²; quan tâm dành nguồn lực để bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa, giá trị truyền thống tốt đẹp của các dân tộc và chỉnh trang đô thị hướng tới các tiêu chí xây dựng đô thị loại II¹³.

d) Công tác giảm nghèo, giải quyết việc làm và đảm bảo an sinh xã hội

Quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, hỗ trợ, giải quyết kịp thời chính sách cho người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19¹⁴; các chính sách an sinh xã hội khác được quan tâm chỉ đạo thực hiện kịp thời và đầy đủ góp phần nâng cao phúc lợi xã hội trên địa bàn; công tác giảm nghèo, giải quyết việc làm cho lao động được tập trung chỉ đạo thực hiện, huy động nhiều nguồn lực xã hội cùng ngân sách nhà nước chăm lo thực hiện tốt phong trào “*Cả nước chung tay vì người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau*”; các hộ nghèo, hộ cận nghèo được tiếp cận với các chính sách ưu đãi và các dịch vụ xã hội cơ bản¹⁵. Công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em được toàn xã hội quan tâm đúng mực, đồng thời đã chỉ đạo thực hiện công tác chuẩn hoá và làm sạch dữ liệu trẻ em phục vụ các mục tiêu của Đề án 06 trên địa bàn thành phố thời. Chỉ đạo làm tốt công tác phòng chống tệ nạn xã hội, hoàn thiện hồ sơ đưa 47 người đi cai nghiện theo quy định.

e) Công tác dân tộc, tôn giáo

Tình hình dân tộc, tôn giáo trên địa bàn thành phố trong những năm qua ổn định, các hoạt động tôn giáo trên địa bàn được tuân thủ theo quy định của pháp luật. Công tác kiểm tra, nắm tình hình vùng đồng bào dân tộc đã được thực hiện thường xuyên; các chế độ chính sách đối với đồng bào dân tộc được quan tâm thực hiện đầy đủ. Công tác tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đến đồng bào được quan tâm thực hiện đảm bảo quy định. Đã chỉ đạo các đơn vị, chính quyền địa phương thường xuyên bám sát địa bàn để kịp thời nắm bắt, ngăn

¹² Kế hoạch số 11/KH-UBND, ngày 05/01/2021 về Kế hoạch thực hiện chương trình xây dựng nếp sống văn minh đô thị trên địa bàn thành phố Lai Châu, giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 272/KH-UBND, ngày 24/02/2020 về Kế hoạch thực hiện chương trình xây dựng nếp sống văn minh đô thị trên địa bàn thành phố Lai Châu, năm 2020; Kế hoạch số 326/KH-UBND, ngày 26/02/2021 Kế hoạch thực hiện chương trình xây dựng nếp sống văn minh đô thị trên địa bàn thành phố Lai Châu, năm 2021. Kế hoạch số 271/KH-UBND, ngày 15/02/2022 Kế hoạch thực hiện chương trình xây dựng nếp sống văn minh đô thị trên địa bàn thành phố Lai Châu, năm 2022. Kế hoạch số 358/KH-UBND, ngày 28/02/2023 Kế hoạch thực hiện chương trình xây dựng nếp sống văn minh đô thị trên địa bàn thành phố Lai Châu năm 2023. Kế hoạch số 816/KH-UBND, ngày 19/3/2024 Kế hoạch thực hiện chương trình xây dựng nếp sống văn minh đô thị trên địa bàn thành phố Lai Châu năm 2024;

¹³ Bổ trí kinh phí tổ chức các lễ hội truyền thống và hoạt động các đội văn nghệ duy trì bản sắc văn hóa dân tộc 850 triệu đồng; KP hỗ trợ thực hiện chính sách bảo tồn phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc gắn với phát triển du lịch thực hiện Nghị quyết 59/NQ-HĐND của HĐND tỉnh là 4.000 triệu đồng; 85% các tuyến đường khu vực nội thị được đầu tư trồng cây xanh, thảm cỏ; hệ thống đèn, tín hiệu giao thông và hạ tầng đô thị được quan tâm đầu tư đồng bộ;

¹⁴ Toàn thành phố thực hiện hỗ trợ trang thiết bị, vật tư y tế, hỗ trợ công tác phòng chống dịch và hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động vượt qua khó khăn do đại dịch Covid 19 số tiền 7.431 triệu đồng;

¹⁵ Chi trả đảm bảo, kịp thời chế độ trợ cấp ưu đãi một lần, trợ cấp hàng tháng cho 167 người có công, thân nhân người có công với số tiền gần 17 tỷ đồng; hỗ trợ về nhà ở cho 07 hộ người có công (*xây mới 01 hộ và sửa chữa 06 hộ*) kinh phí hỗ trợ là 176 triệu đồng; chi trả trợ cấp hàng tháng 592 đối tượng bảo trợ xã hội, thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đảm bảo đúng quy định với kinh phí trên 13 tỷ đồng; tặng 9.644 suất quà cho các gia đình người có công, gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt với tổng kinh phí trên 3,5 tỷ đồng đồng nhân dịp các ngày Lễ, tết. Cấp phát gạo cứu đói giáp hạt cho 1.239 hộ, với 4.918 nhân khẩu thuộc hộ nghèo và cận nghèo với tổng số 73.770 kilogram gạo. Hỗ trợ tiền điện các hộ nghèo, cận nghèo số tiền là 462.626.000 đồng. Dự ước thực hiện hết năm 2024, số hộ nghèo trên địa bàn thành phố còn 195 hộ (*đạt tỷ lệ 1,50%*); Số lao động được tạo việc làm là 950 người, bằng 158,3% chỉ tiêu NQĐH; Tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị giảm xuống còn 1,19%, đạt 134,5% kế hoạch. Số lao động được đào tạo nghề đạt 250 người, đạt 139% kế hoạch;

chặn, giải quyết các tình huống phát sinh ngay tại cơ sở, không để nảy sinh tình huống phức tạp liên quan đến công tác tôn giáo trên địa bàn. Công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật về tín ngưỡng tôn giáo được quan tâm thực hiện thường xuyên.

2.3. Kết quả lĩnh vực quốc phòng, an ninh và đối ngoại

a) Công tác quân sự, quốc phòng

Triển khai thực hiện toàn diện, hiệu quả nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương theo Nghị quyết Trung ương 8 khóa XI về “Chiến lược bảo vệ tổ quốc trong tình hình mới” với mục tiêu “An dân, nắm dân, giành và giữ dân”, xây dựng “thế trận lòng dân”, phát huy sức mạnh của nhân dân, kiên quyết, kiên trì bảo vệ chủ quyền quốc gia xây dựng môi trường an toàn phát triển kinh tế - xã hội. Công tác quốc phòng được giữ vững, chất lượng từng bước được nâng lên, duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; xây dựng đầu mối đơn vị dân quân tự vệ và đơn vị dự bị động viên; tổ chức huấn luyện cho 100% đầu mối đơn vị dân quân tự vệ, dự bị động viên và lực lượng thường trực đảm bảo đạt kết quả cao¹⁶; tổ chức thực hiện nhiệm vụ diễn tập khu vực phòng thủ cấp thành phố; chỉ đạo diễn tập chiến đấu phòng thủ cấp xã phường, diễn tập phòng chống cháy rừng tìm kiếm cứu nạn cấp xã đảm bảo an toàn tuyệt đối và đạt kết quả cao¹⁷; tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ, thực hiện nghĩa vụ công an nhân dân với 205 công dân¹⁸; đồng thời giải quyết tốt các chính sách hậu phương quân đội theo đúng quy định. Chỉ đạo xây dựng kế hoạch tác chiến không gian mạng và công nghệ thông tin; ban hành kế hoạch phòng thủ dân sự thành phố đến năm 2025 theo quy định.

b) Công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

An ninh chính trị được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, chỉ đạo giải quyết tốt các vấn đề an ninh văn hóa tư tưởng, đẩy mạnh công tác phòng, chống tội phạm, công tác điều tra phá án, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm đều đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của ngành¹⁹. Triển khai quyết liệt các biện pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông, thực hiện tốt các giải pháp nhằm giảm tai nạn giao thông trên 03 tiêu chí²⁰... Phong trào toàn dân bảo vệ ANTTQ ngày càng được phát triển cả về chiều rộng và chiều sâu, lực lượng công an các cấp đã phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương xây dựng, phát triển có hiệu quả các mô hình quần chúng bảo vệ ANTTQ ở cơ quan, doanh nghiệp, địa bàn dân cư, nhân rộng các mô hình quần chúng tự quản về an ninh trật tự. Triển khai thực hiện các biện pháp, giải pháp xây dựng

¹⁶ Cũ 11 cán bộ thuộc đối tượng 2 tham gia các lớp bồi dưỡng kiến thức QP-AN tại Trường Quân sự Quân khu 2; 99 đối tượng 3 (thành phố 22 đồng chí) tham gia bồi dưỡng kiến thức QP-AN tại Trung đoàn 880; tổ chức 03 lớp bồi dưỡng kiến thức QPAN cho đối tượng 4 với quân số 454 đồng chí, kết quả 100% đạt khá, giỏi. Tham gia 08 lớp tập huấn do Bộ CHQS tỉnh tổ chức, quân số 58 đ/c; Tổ chức tập huấn 08 lớp cán bộ Thôn, Ban đội trưởng, Tiểu khẩu đội trưởng, Trung đội trưởng, quân số 594 đồng chí; đã huấn luyện được 30/30 đơn vị, quân số đạt trên 93%, kết quả kiểm tra huấn luyện các đối tượng 100% đạt yêu cầu, có trên 75% khá, giỏi;

¹⁷ Năm 2022 thực hiện nhiệm vụ Diễn tập khu vực phòng thủ cấp thành phố; chỉ đạo thực hiện tốt công tác diễn tập chiến đấu phòng thủ cấp xã, phường (phường Tân Phong, Đoàn Kết, Quyết Tiến và xã Sùng Phái); diễn tập ứng phó cháy rừng, tìm kiếm cứu nạn tại xã San Thàng.

¹⁸ Năm 2021: 50 công dân; Năm 2022: 60 công dân; Năm 2023: 45 công dân. Năm 2024: 50 công dân;

¹⁹ Điều tra làm rõ 78/86 vụ, bắt khởi 147 đối tượng phạm tội hình sự (tỷ lệ điều tra phá án thường đạt 90,7%, trọng án đạt 100%). Bắt xử lý 170 vụ/193 đối tượng phạm tội ma túy, thu 1.437,88gram heroin, 113,06gram ma túy tổng hợp, 140gram thuốc phiện. Khởi tố 06 vụ/09 bị can vi phạm quy định về trật tự quản lý kinh tế; xử lý VPHC 169 vụ vi phạm lĩnh vực kinh tế, môi trường. Tiếp nhận, giải quyết 220 tin báo, tố giác tội phạm, đã xử lý 215 tin (đạt 97,7%); thụ lý điều tra 300 vụ/426 bị can, đã giải quyết 262 vụ/373 bị can (trong đó, kết thúc điều tra đề nghị truy tố 237 vụ/344 bị can).

²⁰ Giải quyết 43 vụ TNGT, làm 17 người chết, 38 người bị thương. Lập biên bản 5.013 trường hợp vi phạm và tiến hành xử phạt 4.671 trường hợp; thu nộp NSNN 5.327.827.000 đồng.

Công an phường Tân Phong điển hình, kiểu mẫu về an ninh trật tự và văn minh đô thị; xây dựng phường Đoàn Kết điển hình về phong trào toàn dân bảo vệ ANTT năm 2024. Tổ chức Hội thi nghiệp vụ chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ “*Tổ liên gia an toàn phòng cháy, chữa cháy*” năm 2024. Ra mắt Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Lai Châu năm 2024 tại Quảng trường nhân dân thành phố Lai Châu...²¹

Chỉ đạo thực hiện tốt đợt cao điểm 75 ngày đêm thu nhận hồ sơ cấp CCCD/ĐDDT và kích hoạt tài khoản ĐDDT nhằm góp phần thực hiện có hiệu quả Đề án 06 trên địa bàn thành phố²²; làm tốt công tác quản lý cư trú, công tác tăng thu hộ khẩu; quản lý chặt chẽ ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT, tăng cường công tác bảo đảm an toàn PCCC theo quy định.

c) Công tác đối ngoại

Triển khai thực hiện tốt công tác đối ngoại theo đúng tinh thần Đề án số 05-ĐA/TU của tỉnh ủy Lai Châu về “*Mở rộng đối ngoại, chủ động hội nhập và hợp tác quốc tế giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030*”. Tiếp tục duy trì hoạt động kết nghĩa giữa thành phố Lai Châu với huyện Bun Nua, tỉnh Phong Sa Ly và huyện Mường Xay, tỉnh U Đôn Xay, nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào. Tổ chức đoàn cán bộ, nghệ nhân thành phố Lai Châu sang thăm và làm việc tại thành phố Kzanlak, tỉnh Kazanlak, nước cộng hòa Bungari. Phối hợp tổ chức thành công hội nghị sơ kết việc kết nghĩa với huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Duy trì hoạt động kết nghĩa với các thành phố Sơn La, Hòa Bình, Điện Biên Phủ, Lào Cai theo đúng tinh thần Chương trình kết nghĩa đã ký kết.

2.4 Triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn Thành phố

Việc triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) đã được UBND thành phố quan tâm, chỉ đạo thực hiện²³. Đã chỉ đạo công tác báo cáo sơ kết tình hình thực hiện các Chương trình MTQG năm 2022-2023, kế hoạch nhiệm vụ giai đoạn 2026-2030 theo chỉ đạo của tỉnh. Trên cơ sở nguồn vốn thực hiện các chương trình MTQG được tỉnh giao năm 2022, 2023 và năm 2024, UBND thành phố đã thực hiện quy trình, trình cấp có thẩm quyền phân bổ cho các cơ quan, đơn vị để chủ động thực hiện.

²¹ Nhân rộng 03 mô hình: “*Móc khóa an ninh tiếp nhận tin báo, tố giác tội phạm*” tại trường THPT thành phố và “*Camera an ninh*” tại địa bàn phường Đông Phong. “*Tổ liên gia tự quản về ANTT*” tại phường Quyết Tiến. Tiếp tục khảo sát, xây dựng mô hình “*Taxi tự quản 05 không, 05 trách nhiệm*”;

²² Đến nay đã thu nhận 34.652/34.895 hồ sơ CCCD (đạt 99,3%); 29.264 hồ sơ ĐDDT;

²³ Ban hành Kế hoạch số 1737/KH-UBND ngày 27/9/2022 về triển khai thực hiện CTMTQG phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 (giai đoạn 1 từ 2021-2025); Kế hoạch số 3017/KH-UBND ngày 16/11/2022 về thực hiện CTMTQG xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 599/KH-UBND ngày 16/3/2022 về thực hiện CTMTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 989/KH-UBND ngày 5/5/2022 điều chỉnh kế hoạch thực hiện CTMTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025. Đồng thời hàng năm đều ban hành kế hoạch từng chương trình để tổ chức triển khai thực hiện;

Theo đó, tổng nguồn vốn được sử dụng năm 2024 trên địa bàn thành phố là 21.291 triệu đồng, giải ngân đến thời điểm báo cáo là 4.402 triệu đồng, đạt 20,7% kế hoạch²⁴.

Việc triển khai các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn thành phố đã có vai trò, ý nghĩa rất quan trọng góp phần thực hiện có hiệu quả mục tiêu phát triển kinh tế xã hội giai đoạn 2021-2025, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế; xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn đồng bộ, nâng cao chất lượng các tiêu chí xây dựng nông thôn mới từng bước thay đổi diện mạo nông thôn; bảo đảm an sinh xã hội cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, thực hiện mục tiêu giảm nghèo, bền vững; thu hẹp khoảng cách về mức sống, thu nhập của đồng bào dân tộc thiểu số so với mức bình quân của thành phố.

Tập trung rà soát, đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới tại 02 xã San Thành và xã Sùng Phài. Thực hiện đến 6 tháng đầu năm 2024, xã Sùng Phài đạt 11/19 tiêu chí nông thôn mới, xã San Thành đạt 13/19 tiêu chí nông thôn mới nâng cao.

2.5. Nâng cao hiệu lực hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp

a) Hoạt động của bộ máy chính quyền các cấp

*** Hoạt động của UBND**

UBND thành phố đã bám sát chủ trương, Nghị quyết của cấp ủy, Nghị quyết của HĐND thành phố để xây dựng các kế hoạch, chương trình công tác với các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, sát với tình hình thực tế của địa phương. Chấp hành tốt quy chế làm việc, tổ chức, điều hành, phân công lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn bám sát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn để tham mưu kịp thời có hiệu quả nhiệm vụ được giao. Tập trung chỉ đạo nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh; quản lý, chỉ đạo, điều hành thực hiện tốt các lĩnh vực về thanh tra, tư pháp, tiếp công dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại tố cáo của công dân theo quy định. Chỉ đạo và thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, quan tâm chăm lo đến đối tượng là người đồng bào dân tộc thiểu số, đối tượng bảo trợ xã hội, người có công với cách mạng; quyết liệt thực hiện các giải pháp nhằm triển khai thực hiện tốt các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn thành phố.

Công tác dân vận chính quyền được triển khai hiệu quả, xây dựng tinh thần trách nhiệm vì dân phục vụ “*trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân*”. Tập trung chỉ đạo, xây dựng và triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính nhằm tiếp tục thực hiện và nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, quy định và kế hoạch tinh giản biên chế hàng năm, xây dựng khung năng lực, vị trí việc làm, xây dựng đội ngũ cán bộ,

²⁴ Nguồn vốn được giao năm 2024 là 17.630 triệu đồng (trong đó: Vốn đầu tư 10.294 triệu đồng; Vốn sự nghiệp thực hiện CTMTQG xây dựng Nông thôn mới: 7.336 triệu đồng). Nguồn vốn chuyển nguồn năm 2023 sang năm 2024 là 3.661 triệu đồng (trong đó: Vốn sự nghiệp 2.916 triệu đồng; Vốn đầu tư: 745 triệu đồng);

công chức thạo về chuyên môn, có phẩm chất đạo đức, liêm khiết, năng động sáng tạo, có tinh thần trách nhiệm phấn đấu hoàn thành chức trách nhiệm vụ được giao. Đồng thời chỉ đạo thực hiện tốt quy tắc ứng xử, văn hóa công sở, chấn chỉnh và siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; sửa đổi tác phong, lề lối làm việc, trách nhiệm trong thực thi công vụ.

*** Công tác cải cách hành chính**

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII của Ban chấp hành Trung ương Đảng về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn hoạt động hiệu lực hiệu quả; thành phố đã triển khai cụ thể hóa các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, ban hành kịp thời các Chương trình, kế hoạch cải cách hành chính đến năm 2025 và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra.

Thường xuyên rà soát, kịp thời đề xuất cắt giảm, bãi bỏ các TTHC không phù hợp để đơn giản hóa TTHC, phục vụ tốt hơn nhu cầu giao dịch của công dân. Hệ thống “*Một cửa, một cửa liên thông*” trên địa bàn được đầu tư đồng bộ, hiện đại, việc sử dụng công nghệ thông tin vào giải quyết công việc đã đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công việc và giải quyết TTHC tại địa phương: Đến nay, tỷ lệ TTHC tại thành phố được giải quyết trước hạn, đúng hạn đạt trên 95%; tỷ lệ gửi nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước đạt trên 97%. Công tác số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử đã được triển khai thực hiện đến toàn bộ các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn, là bước khởi đầu quan trọng cho nền tảng lưu trữ dữ liệu điện tử. Hệ thống báo cáo và họp trực tuyến được liên thông 4 cấp (*Trung ương, Tỉnh, Thành phố và các xã, phường*). Việc đưa Trung tâm điều hành đô thị thông minh (IOC) thành phố Lai Châu đi vào hoạt động nhằm quản lý, vận hành hệ thống dữ liệu dùng chung phục vụ hoạt động của chính quyền điện tử, phát triển đô thị thông minh thuộc thẩm quyền của UBND thành phố Lai Châu.

Chất lượng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức đã được nâng lên về trình độ lý luận, chuyên môn nghiệp vụ. Hầu hết cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống và tự giác học tập, rèn luyện, phấn đấu hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Tổ chức các cơ quan, đơn vị tiếp tục được rà soát, kiện toàn theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

b) Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới

Xác định tầm quan trọng của công tác xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới, những năm qua thành phố luôn quan tâm thực hiện tốt công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ, trong đó luôn chú trọng tới cán bộ nữ, cán bộ là người dân tộc thiểu số nhằm thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 06-NQ/TU của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Lai Châu về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, lãnh đạo quản lý người dân tộc thiểu số và cán bộ chủ chốt cấp xã giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 và đã đạt được nhiều kết quả tích cực²⁵.

²⁵ Đến nay, trên địa bàn thành phố có 77 Cán bộ cấp xã, trong đó có 30 cán bộ cấp xã là người dân tộc thiểu số (gồm các chức danh Bí thư Đảng ủy 2, Phó Bí thư 1, Chủ tịch HĐND 0, Phó Chủ tịch HĐND 2, Chủ tịch UBND 2, Phó Chủ tịch UBND 5, Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam + các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã 18).

Đồng thời, thành phố thường xuyên thực hiện việc rà soát, sắp xếp, kiện toàn đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý công chức, viên chức các cấp cho phù hợp với trình độ chuyên môn, năng lực sở trường công tác và theo yêu cầu chức danh, vị trí việc làm²⁶. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động theo quy định.

c) Tích cực phòng ngừa và kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Trong những năm qua thành phố đã quyết liệt trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo phòng chống tham nhũng; đã ban hành các văn bản chỉ đạo, đồng thời đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí với phương châm xác định phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí là nhiệm vụ chính trị xuyên suốt trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội.

Tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm ngăn ngừa, phòng chống các vi phạm về tham nhũng, tiêu cực. Tăng cường công tác thanh tra phòng, chống tham nhũng, tiêu cực nhất là đối với các lĩnh vực dễ xảy ra sai phạm: Từ năm 2021 đến 2024, UBND thành phố đã chỉ đạo triển khai thực hiện 04 Quyết định về việc phê duyệt kế hoạch công tác thanh tra²⁷. Đến nay đã thực hiện 11/12 cuộc thanh tra trên các lĩnh vực về việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; việc quản lý và sử dụng ngân sách... ban hành kết luận và đôn đốc thực hiện các kiến nghị theo đúng quy định của Luật thanh tra²⁸. Triển khai thực hiện tốt công tác kê khai tài sản thu nhập đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện phải kê khai theo quy định²⁹.

d) Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo

Chỉ đạo thực hiện nghiêm việc tiếp công dân theo đúng quy định. Từ năm 2021 đến năm 2024 trên địa bàn thành phố đã tiếp 186 lượt = 201 người = 179 vụ việc³⁰. Qua công tác tiếp công dân các kiến nghị, phản ánh của công dân đã được các cấp có thẩm quyền tiếp nhận, xử lý và chỉ đạo giải quyết theo quy định.

²⁶ Thực hiện điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với 80 công chức, viên chức, trong đó: Điều động và bổ nhiệm 23 người; tiếp nhận và bổ nhiệm 01 người; Bổ nhiệm lại, bổ nhiệm lại 35, kéo dài thời gian bổ nhiệm 4 người. Tiếp nhận từ cán bộ, công chức cấp xã và viên chức thành công chức Thành phố đối với 10 người; tiếp nhận bố trí công tác 75 CCVC (09 công chức, 03 viên chức; 63 viên chức Giáo dục và Đào tạo). Chuyển công tác cho 24 người (02 công chức, 03 viên chức, 19 giáo viên);

²⁷ Quyết định số 1590/QĐ-UBND ngày 09/12/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Lai Châu v/v phê duyệt kế hoạch thanh tra năm 2021; Quyết định số 2369/QĐ-UBND ngày 15/12/2021 của Chủ tịch UBND thành phố Lai Châu v/v Phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2022; Quyết định số 2963/QĐ-UBND ngày 8/12/2022 của Chủ tịch UBND thành phố Lai Châu v/v Phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2023; Quyết định số 2302/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu v/v Phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2024. Trong đó cụ thể gồm: 12 cuộc thanh tra tại 16 đơn vị (10 cuộc thanh tra theo kế hoạch và 02 cuộc thanh tra đột xuất);

²⁸ Năm 2021: 02/02 cuộc; Năm 2022: 04/04/ cuộc; năm 2023: 04/04 cuộc; năm 2024: 01/02 cuộc, còn 01 cuộc chưa triển khai thực hiện do phòng Quản lý đô thị thành phố đang phục vụ công tác kiểm tra của Ủy ban kiểm tra Trung ương; kiến nghị xử lý về kinh tế, thu hồi nợ NSNN số tiền là 739 triệu đồng, số tiền đã thu hồi 739 triệu đồng;

²⁹ Từ năm 2021 đến năm 2024 đã thực hiện kê khai và công khai bản kê khai với 945 lượt người/945 bản kê khai, trong đó: Năm 2021: 568 lượt người (kê khai lần đầu 314 người/314 bản kê khai; kê khai hàng năm + bổ sung 254 người/254 bản kê khai); năm 2022: 232 lượt người (kê khai hàng năm + bổ sung 232 người/232 bản kê khai); năm 2023: 145 lượt người (kê khai lần đầu 5 người/5 bản kê khai, kê khai hàng năm + bổ sung 140 người/140 bản kê khai); năm 2024 chưa đến kỳ kê khai;

³⁰ Cấp thành phố tiếp 92 lượt/96 người/87 vụ việc; cấp xã, phường tiếp 94 lượt/105 người/92 vụ việc. Số đoàn đồng người (từ 5 người trở lên): 01 đoàn = 05 người. Năm 2021 tiếp 57 lượt = 64 người = 50 vụ việc (cấp thành phố 21 lượt/24 người/16 vụ việc; cấp xã, phường 36 lượt/40 người/34 vụ việc); năm 2022 tiếp 48 lượt = 53 người = 48 vụ việc (cấp thành phố 22 lượt/23 người/22 vụ việc; cấp xã, phường 26 lượt/30 người/26 vụ việc); năm 2023 tiếp 52 lượt = 55 người = 52 vụ việc (cấp thành phố 29 lượt/29 người/29 vụ việc; cấp xã, phường 23 lượt/26 người/23 vụ việc); năm 2024 tiếp 29 lượt = 29 người = 29 vụ việc (cấp thành phố 20 lượt/20 người/20 vụ việc; cấp xã, phường 9 lượt/9 người/9 vụ việc);

Chỉ đạo thực hiện tốt công tác tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân như sau:

- Số đơn đã tiếp nhận 354 đơn = 352 vụ việc⁽³¹⁾(*cấp thành phố 246 đơn/244 vụ việc; cấp xã, phường 108 đơn/108 vụ việc*); khiếu nại 03 đơn; tố cáo 03 đơn; kiến nghị, phản ánh 331 đơn; số đơn đủ điều kiện thụ lý giải quyết 352 đơn; đơn không đủ điều kiện thụ lý giải quyết 02 đơn.

- Số đơn đã giải quyết 337/352 đơn đạt 96 % số đơn tiếp nhận; số đơn đang giải quyết 15 đơn.

3. Kết quả thực hiện chương trình trọng điểm

3.1. Chương trình Phát triển thương mại và dịch vụ, du lịch

Thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/ThU ngày 22/9/2020 của Ban chấp hành Đảng bộ thành phố Lai Châu; Kế hoạch số 38-KH/ThU ngày 25/6/2021 của Thành ủy Lai Châu về bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống của các dân tộc gắn với phát triển du lịch trên địa bàn thành phố Lai Châu giai đoạn 2021-2025, định hướng 2030; Nghị quyết số 137/NQ-HĐND ngày 16/12/2020 của HĐND thành phố. UBND thành phố đã ban hành Quyết định số 109/QĐ-UBND ngày 04/02/2021 về Đề án phát triển thương mại và dịch vụ du lịch trên địa bàn thành phố Lai Châu, giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 2450/KH-UBND ngày 02/8/2021 về bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc gắn với phát triển du lịch trên địa bàn thành phố Lai Châu giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Hàng năm ban hành Kế hoạch để tổ chức thực hiện đảm bảo hiệu quả và phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

Qua triển khai, thực hiện Nghị quyết, hoạt động thương mại và dịch vụ du lịch trên địa bàn thành phố đã đạt được nhiều kết quả tích cực: Đã huy động, thu hút các nguồn lực đầu tư phát triển hệ thống các cơ sở hạ tầng thương mại, dịch vụ, du lịch³². Công tác thông tin, quảng bá xúc tiến du lịch được triển khai có hiệu quả nhất là việc quảng bá hình ảnh con người Lai Châu trên công thông tin điện tử thành phố, các trang mạng Internet, các trang fanpage ứng dụng facebook... đã tạo hiệu ứng tích cực thu hút nhiều du khách đến thăm quan, trải nghiệm tại thành phố; duy trì, tổ chức tốt các hoạt động tại chợ phiên, chợ đêm San Thàng với những nét ẩm thực, văn hóa vùng cao; đặc biệt năm 2022 thành phố đã đưa phố đi bộ Hoàng Diệu vào hoạt động đã thực sự tạo nên một điểm nhấn thu hút nhiều lượt khách du lịch đến với thành phố Lai Châu; việc phát triển và nâng cao chất lượng sản phẩm OCOP được quan tâm chú trọng thực hiện, đến nay trên địa bàn thành phố có 66 sản phẩm OCOP đạt 3-4 sao vượt chỉ tiêu kế hoạch đến năm 2025...

³¹ Năm 2021 tiếp nhận 123 đơn = 121 vụ việc (*cấp thành phố 79 đơn; cấp xã, phường 44 đơn*); Năm 2022 tiếp nhận 92 đơn = 92 vụ việc (*cấp thành phố 69 đơn; cấp xã, phường 23 đơn*); Năm 2023 tiếp nhận 100 đơn = 100 vụ việc (*cấp thành phố 70 đơn; cấp xã, phường 30 đơn*); Năm 2024 tiếp nhận 39 đơn = 39 vụ việc (*cấp thành phố 28 đơn; cấp xã, phường 11 đơn*).

³² Đầu tư dự án Khu lâm viên thành phố với tổng mức đầu tư 120 tỷ đồng; thực hiện hỗ trợ 300 triệu đồng cho 10 hộ gia đình để chỉnh trang, cải tạo nhà ở; cải tạo, chỉnh trang khu vực trong bản và khu nhà điều hành tại bản du lịch Gia Khâu là 700 triệu đồng; xây dựng công bản văn hóa du lịch và biểu tượng khu du lịch bản Gia Khâu là 300 triệu đồng. Kinh phí hoạt động tại phố đi bộ Hoàng Diệu trên 2.000 đồng; đầu tư cơ sở hạ tầng tại khu vực chợ phiên, chợ đêm San Thàng 3.000 triệu đồng; kinh phí đầu tư các điểm hoạt động trải nghiệm tại bản du lịch văn hóa San Thàng 1, xã San Thàng thực hiện Nghị quyết 59 của HĐND tỉnh 4.000 triệu đồng;

Lượng khách du lịch đến với thành phố ước đạt 647.600 lượt người đạt 71% chỉ tiêu Nghị quyết (*riêng năm 6 tháng đầu năm 2024 đạt 121.950 lượt người; ước thực hiện cả năm đạt 228.450 lượt người*). Doanh thu ngành du lịch ước đạt 910 tỷ đồng đạt 73% chỉ tiêu Nghị quyết (*riêng năm 6 tháng đầu năm 2024 đạt 172,4 tỷ đồng; Ước TH cả năm đạt 384,8 tỷ đồng*). Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu từ dịch vụ tiêu dùng ước thực hiện 4.475 tỷ đồng, đạt 92,6% chỉ tiêu kế hoạch giai đoạn.

3.2. Chương trình xây dựng khu dân cư tự quản, phát triển toàn diện

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/ThU, ngày 22/9/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Lai Châu về xây dựng khu dân cư tự quản, phát triển toàn diện, giai đoạn 2020 - 2025. UBND thành phố đã ban hành Kế hoạch số 627/KH-UBND ngày 22/3/2021 về xây dựng tổ dân phố, bản tự quản, phát triển toàn diện giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch cho từng năm phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương: Chú trọng rà soát, củng cố, kiện toàn đội ngũ những người hoạt động không chuyên trách ở các tổ dân phố, bản; lồng ghép bố trí kinh phí hợp lý để hỗ trợ hoạt động tại các khu dân cư; tổ chức mở 02 lớp bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ xây dựng tổ dân phố, bản tự quản, phát triển toàn diện, bồi dưỡng kỹ năng hoạt động cho Trưởng bản, tổ trưởng tổ dân phố với số lượng học 244 người; chỉ đạo các xã, phường nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung tự quản về quản lý đô thị, đất đai, tài nguyên môi trường; thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, đoàn kết giúp nhau phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập; thực hiện tốt công tác tự quản về quốc phòng an ninh, thực hiện tốt phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc.

Kết quả đến nay đã hoàn thành 28/26 tổ dân phố, bản đạt tiêu chuẩn, tiêu chí tự quản, phát triển toàn diện và đạt 108% kế hoạch. Năm 2024, tiếp tục ban hành Kế hoạch số 309/KH-UBND ngày 31/01/2024 về xây dựng tổ dân phố, bản tự quản, phát triển toàn diện năm 2024 với mục tiêu: Tiếp tục duy trì, phấn đấu thực hiện tốt các tiêu chuẩn, tiêu chí tự quản, phát triển toàn diện tại 28 tổ dân phố, bản đã được công nhận từ năm 2021 đến năm 2023 và phấn đấu xây dựng 04 tổ dân phố, bản đạt mới trong năm 2024.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Sau gần 4 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2020-2025, UBND thành phố đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội với tinh thần khẩn trương, nghiêm túc và trách nhiệm; trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ đã xác định rõ một số nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện một cách đồng bộ, quyết liệt (*quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết cây xanh; đưa Trung tâm điều hành đô thị thông minh vào hoạt động; phát triển hoạt động chợ phiên, chợ đêm San Thàng; đưa thí điểm phố đi bộ Hoàng Diệu vào hoạt động; thu hồi hồ Thủy sơn; thoái thu tiền sử dụng đất đối với các hộ dân được nông trường giao đất làm nhà ở trước ngày 15/10/1993; ...*); UBND thành phố đã triển khai kịp thời các biện pháp thích ứng an toàn trong công tác phòng chống dịch, quan tâm dành nguồn lực cho công tác phòng, chống dịch... Kinh tế - xã hội

của thành phố đã từng bước được phục hồi sau đại dịch, các hoạt động phát triển sản xuất kinh doanh đã hoạt động trở lại bình thường, kinh tế tăng trưởng khá, các hoạt động phát triển thương mại, dịch vụ và du lịch đã phát triển theo đúng định hướng; diện mạo đô thị đang dần được phát triển đồng bộ phát triển theo các tiêu chí xây dựng đô thị loại II.

Công tác quản lý nhà nước về đô thị, quản lý quy hoạch, đất đai, tài nguyên và môi trường được quan tâm và chỉ đạo thực hiện quyết liệt. Công tác giáo dục - đào tạo được quan tâm và chỉ đạo sát sao, toàn diện, chất lượng giáo dục được nâng lên rõ rệt. Công tác khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân được thực hiện có hiệu quả; các chế độ, chính sách an sinh xã hội, công tác giảm nghèo, đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho người lao động được chỉ đạo thực hiện tốt. Lĩnh vực văn hóa, thể thao có nhiều chuyển biến tích cực, từng bước đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa, nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân. Công tác tuyên truyền có nhiều đổi mới, đảm bảo đúng định hướng, kịp thời chuyển tải các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước đến cán bộ và nhân dân. Việc triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia được quan tâm chỉ đạo thực hiện đảm bảo quy định.

Bộ máy chính quyền các cấp được tiếp tục củng cố và kiện toàn theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; công tác đào tạo, bồi dưỡng được quan tâm thực hiện. Công tác cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính được chú trọng thực hiện và đạt hiệu quả tích cực. Công tác tiếp công dân, giải quyết, đơn thư, xử lý đơn thư được quan tâm và chỉ đạo kịp thời, quyết liệt, đúng quy định. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thành phố được giữ vững ổn định; số vụ phạm pháp hình sự đã được kéo giảm. Các hoạt động đối ngoại được đẩy mạnh và tăng cường sự đoàn kết hữu nghị, các hoạt động kết nghĩa với các địa phương tiếp tục được quan tâm; công tác đối ngoại được mở rộng và đi vào chiều sâu.

2. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

2.1. Tồn tại hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn những tồn tại, hạn chế, những khó khăn, vướng mắc mà UBND thành phố cần phải tiếp tục nỗ lực, tập trung giải quyết, cụ thể đó là: Thu ngân sách trên địa bàn và tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công chậm; vướng mắc về công tác bồi thường GPMB tại một số dự án chưa được giải quyết dứt điểm; việc thu hút đầu tư các dự án ngoài ngân sách còn chậm (*Dự án khu lâm viên thành phố; khu hang động Quốc gia Pusamcap; hang động Gia Khâu I xã Sùng Phài, khu giết mổ gia súc tập trung...*); lượng khách du lịch và doanh thu dịch vụ du lịch còn thấp so với chỉ tiêu Nghị quyết số 01-NQ/ThU của Ban chấp hành Đảng bộ thành phố.

2.2. Nguyên nhân

* Nguyên nhân khách quan

- Do ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh Covid-19 tình hình sản xuất kinh doanh của người dân và doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn; thị trường bất động sản trầm lắng, việc giao dịch mua bán, chuyển nhượng đất ít phát sinh; kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn thành phố không hoàn thành theo kế hoạch đã ảnh hưởng đến nguồn thu ngân sách trên địa bàn thành phố và tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công.

- Cơ chế chính sách về bồi thường GPMB phức tạp, khó giải quyết thường xuyên thay đổi và có nhiều cách hiểu khác nhau, hồ sơ bị thất lạc; một số hộ dân có diện tích đất phải thu hồi tại các dự án chưa đồng tình với chính sách đền bù, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất còn yêu cầu nhiều chính sách không đúng quy định nên khó khăn cho công tác thu hồi đất thực hiện dự án.

- Cũng do ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh Covid-19, lượng khách du lịch đến với thành phố Lai Châu năm 2020, 2021 không đảm bảo theo kế hoạch đã ảnh hưởng đến lượng khách và doanh thu dịch vụ du lịch trên địa bàn thành phố.

** Nguyên nhân chủ quan*

Trách nhiệm, năng lực, trình độ của một số cán bộ làm công tác tham mưu ở một số cơ quan, đơn vị còn có mặt hạn chế. Công tác nắm bắt, xử lý một số vụ việc ở một số cơ quan, đơn vị có thời điểm còn thiếu tính chủ động; công tác phối hợp giữa một số cơ quan, đơn vị có thời điểm chưa chặt chẽ; việc tham mưu, đề xuất và năng lực dự báo của một số cơ quan có thời điểm chưa thật sự chủ động, việc xử lý một số vụ việc phát sinh có lúc chưa kịp thời.

Phần thứ II

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU ĐẾN NĂM 2025

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Dự báo tình hình triển khai nhiệm vụ tiếp tục có những thời cơ, thuận lợi và khó khăn thách thức đan xen. Trung ương và tỉnh tiếp tục có những định hướng những quyết sách và giải pháp quan trọng để tháo gỡ khó khăn cho nền kinh tế: Đẩy nhanh tiến độ xây dựng những công trình giao thông trọng yếu; miễn, giảm, hoãn một số chính sách thuế, ưu tiên các chính sách về tín dụng tăng mức vốn cho vay và giảm lãi suất tiền vay để hỗ trợ cho người dân và doanh nghiệp thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh, tăng năng suất lao động... sẽ mở ra những cơ hội phát triển cho nền kinh tế của tỉnh nói chung và của thành phố nói riêng.

Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn còn những khó khăn thách thức do lạm phát tăng cao, giá cả thị trường không ổn định, thị trường bất động sản trầm lắng; tình hình dịch bệnh vẫn còn những nguy cơ phức tạp, khó lường; sự biến đổi của khí hậu sẽ dẫn đến nguy cơ về thiên tai... đó là những thách thức lớn cần phải có sự chủ động và dự báo tình hình đồng thời cần có sự đoàn kết, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự chung tay, đồng lòng của nhân dân các dân tộc trên địa bàn thành phố để chúng ta có thể vượt qua và phấn đấu thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố đã đề ra.

II. PHƯƠNG HƯỚNG

Nghiêm túc khắc phục những tồn tại hạn chế đã được chỉ ra; rà soát những chỉ tiêu, nhiệm vụ khó đạt, đạt thấp để xây dựng kế hoạch cụ thể và tập trung chỉ đạo quyết liệt để phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch đã đề ra. Tập trung khai thác tiềm năng, lợi thế của địa phương cho phát triển thương mại, dịch vụ du lịch, sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng nông thôn mới; tăng cường công tác quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị, quản lý đất đai, tài nguyên môi trường. Nâng cao chất lượng giáo dục, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, chất lượng nguồn nhân lực; bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc, thực hiện có hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn; đảm bảo an sinh xã hội nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân. Thực hiện hiệu quả công tác cải cách hành chính, đảm bảo quốc phòng - an ninh hướng tới xây dựng thành phố Lai Châu theo các tiêu chí đô thị loại II.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tập trung phát triển thương mại, dịch vụ du lịch; công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; tăng cường quản lý tài chính, tín dụng

1.1. Phát triển thương mại, dịch vụ

Chỉ đạo sắp xếp và quản lý hệ thống thương mại, dịch vụ trên địa bàn, nâng cao chất lượng cung ứng hàng hóa, dịch vụ đáp ứng nhu cầu của thị trường; khuyến khích, tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng các trung tâm thương mại, siêu thị phù hợp với quy hoạch đô thị.

Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu chỉ dẫn địa lý nguồn gốc sản phẩm, xây dựng sản phẩm OCOP, các mặt hàng đặc sản của địa phương có thương hiệu, an toàn gắn với thị trường. Tăng cường công tác quản lý thị trường, phối hợp với các cấp, các ngành kiểm tra chống đầu cơ, phá giá, chống buôn lậu, hàng giả, hàng kém chất lượng đồng thời xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định. Phấn đấu năm 2025, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội đạt trên 4.832 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch.

1.2. Phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp

Tập trung phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp theo hướng nâng cao chất lượng sản phẩm và sức cạnh tranh trên thị trường. Khuyến khích, phát triển các nghề truyền thống của địa phương, tạo điều kiện cho doanh nghiệp đầu tư phát triển công nghiệp vào những ngành nghề có lợi thế của địa phương đồng thời gắn với xây dựng sản phẩm OCOP đáp ứng nhu cầu tại chỗ và phục vụ các hoạt động du lịch.

1.3. Phát triển các loại hình du lịch

Tiếp tục huy động và sử dụng có hiệu quả nguồn lực đầu tư cho hạ tầng du lịch. Khai thác tiềm năng, lợi thế sẵn có của thành phố, thực hiện các giải pháp nhằm thu hút các nhà đầu tư quan tâm, đầu tư vào lĩnh vực du lịch. Duy trì và phát

triển các dịch vụ tại hoạt động chợ phiên, chợ đêm San Thành và phố đi bộ Hoàng Diệu với phương châm giữ gìn, bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thành phố Lai Châu. Phấn đấu đến năm 2025, lượng khách du lịch đạt 915.000 lượt người, doanh thu ngành dịch vụ du lịch đạt 1.250 tỷ đồng.

1.4. Công tác thu, chi ngân sách và quản lý tài chính tín dụng

Thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật ngân sách, Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thực hiện; quản lý, khai thác tốt nguồn thu, giải quyết có hiệu quả tình trạng nợ đọng thuế. Quản lý chi ngân sách có hiệu quả, thực hành tiết kiệm chống lãng phí và phòng chống tham nhũng, ưu tiên tập trung nguồn lực cho chi đầu tư phát triển. Phấn đấu đến năm 2025, thu NSNN trên địa bàn đạt 185 tỷ đồng.

Tạo điều kiện cho các ngân hàng, cá tổ chức tín dụng mở rộng quy mô, mạng lưới hoạt động trên địa bàn; tiếp tục ưu tiên, dành nguồn lực ủy thác qua ngân hàng chính sách xã hội để cho vay đối với các đối tượng chính sách xã hội trên địa bàn thành phố.

1.5. Phát triển thị trường và các thành phần kinh tế

Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa các thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước; thực hiện công khai minh bạch các quy trình, TTHC, công khai rộng rãi các quy hoạch, kế hoạch, cơ chế chính sách của tỉnh, tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp tìm hiểu cơ hội đầu tư vào địa bàn. Phát huy hiệu quả hoạt động của tổ tư vấn giúp của Chủ tịch UBND thành phố trong việc hỗ trợ các nhà đầu tư, thu hút các dự án đầu tư ngoài ngân sách.

Cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính trong các lĩnh vực, triển khai tốt các chính sách ưu đãi của Trung ương, của tỉnh để hỗ trợ người dân và doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh. Khuyến khích thành lập hợp tác xã, tuyên truyền, khuyến khích các hợp tác xã liên kết, thành lập các tổ hợp tác, liên hiệp hợp tác xã để tạo ra chuỗi liên kết trong sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, nâng cao năng suất lao động, phát triển kinh tế.

2. Đẩy mạnh phát triển nông nghiệp hàng hóa chất lượng cao xây dựng nông thôn mới.

Tiếp tục tập trung đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu trong sản xuất nông nghiệp, phát triển nông, lâm, thủy sản theo hướng sản xuất hàng hóa, nông nghiệp hữu cơ gắn với bảo quản, chế biến và tiêu thụ sản phẩm; đẩy mạnh mô hình sản xuất theo hướng liên kết chặt chẽ giữa kinh tế hộ với doanh nghiệp, hợp tác xã; Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chương trình OCOP gắn với phát triển du lịch tại địa phương. Thực hiện có hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn thành phố. Phấn đấu đến năm 2025, tổng giá trị sản xuất ngành nông nghiệp ước đạt 493 tỷ đồng, giá trị sản xuất bình quân trên 1ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản đạt 135 triệu đồng; đến năm 2025, 02/02 xã đạt chuẩn NTM, trong đó xã San Thành đạt chuẩn NTM nâng cao.

Tiếp tục khuyến khích, thu hút các nhà đầu tư phát triển chăn nuôi theo hướng tập trung, quy mô công nghiệp, bán công nghiệp, chăn nuôi khép kín, đảm bảo vệ sinh môi trường. Khuyến khích phát triển các mô hình liên kết trong chăn nuôi đại gia súc theo Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND, ngày 22/3/2021 của HĐND tỉnh Lai Châu và áp dụng công nghệ sinh học xử lý phụ phẩm sau chăn nuôi. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác bảo vệ, phát triển, khoanh nuôi, tái sinh rừng, chi trả dịch vụ môi trường rừng; đề cao vai trò, trách nhiệm của chủ rừng trong việc bảo vệ, phát triển, chăm sóc tốt rừng trồng để tăng diện tích rừng nhằm nâng tỷ lệ che phủ rừng lên 28,3% vào năm 2025.

3. Tăng cường quản lý đô thị, đất đai, môi trường; phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu

3.1. Công tác quản lý đô thị

Nâng cao chất lượng công tác lập, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch đô thị kịp thời, đảm bảo các tiêu chuẩn phát triển đô thị theo hướng hiện đại. Tăng cường công tác quản lý quy hoạch, quản lý xây dựng và kiến trúc đô thị, cơ sở hạ tầng, các dịch vụ đô thị đảm bảo tính đồng bộ; quyết liệt chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phê duyệt quy hoạch phân khu để đảm bảo tính đồng bộ và làm cơ sở để triển khai các dự án và kêu gọi thu hút đầu tư các dự án trên địa bàn thành phố.

Chú trọng quan tâm đến môi trường, cảnh quan đô thị; tuyên truyền sâu rộng trong quần chúng nhân dân thực hiện tốt quy chế quản lý đô thị, giữ gìn vệ sinh công cộng, xây dựng đô thị thành phố xanh - sạch - đẹp và đáng sống. Khai thác hiệu quả Trung tâm điều hành đô thị thông minh thành phố Lai Châu.

3.2. Quản lý đất đai – môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu

Triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao. Tăng cường công tác quản lý tài nguyên gắn với bảo vệ môi trường; quản lý và khai thác, sử dụng có hiệu quả đất đai, thường xuyên kiểm tra, giám sát, phát hiện và xử lý những hành vi vi phạm về đất đai.

Tiếp tục quyết liệt và đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo các dự án đã được phê duyệt; đồng thời đẩy nhanh công tác bồi thường hỗ trợ, giải phóng mặt bằng các dự án gắn với công tác dân vận chính quyền; kiểm tra các cơ sở chăn nuôi, cơ sở sản xuất kinh doanh gây ô nhiễm môi trường và gây bức xúc trong nhân dân để có biện pháp xử lý, di dời theo quy định. Chủ động nắm chắc tình hình và có phương án xử lý, khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra.

4. Phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ

4.1. Hạ tầng đô thị

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng, tiếp tục huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư, lựa chọn đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, có tác động tích cực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; chú trọng đầu tư cơ

sở hạ tầng theo tiêu chí xây dựng đô thị loại II. Tập trung đẩy mạnh công tác lập đề án quy hoạch phân khu để thu hút các nhà đầu tư, kêu gọi thu hút đầu tư các dự án ngoài ngân sách.

4.2. Hạ tầng nông thôn

Tiếp tục quan tâm dành nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng nông thôn; thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn, phấn đấu hoàn thiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới.

5. Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; phát triển nguồn nhân lực; chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, chất lượng dân số; đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ

5.1. Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “*Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*”. Quan tâm chất lượng giáo dục toàn diện, mũi nhọn, thực hiện chuyển đổi số; đẩy mạnh đầu tư cơ sở vật chất trường, lớp học đáp ứng yêu cầu giảng dạy và học tập; triển khai có hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông, mô hình lớp học tiến tới trường học thông minh, xây dựng trường chuẩn quốc gia. Phấn đấu đến năm 2025, có 28/28 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt tỷ lệ 100% và vượt chỉ tiêu NQĐH, trong đó có 19/28 trường trở lên đạt chuẩn quốc gia mức độ II, đạt 67,9% (vượt chỉ tiêu NQĐH).

Tiếp tục thực hiện các giải pháp đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, tạo điều kiện thuận lợi để phát triển, nâng cao hiệu quả giáo dục các trường ngoài công lập. Nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng tại các xã, phường. Đồng thời thực hiện Đề án sắp xếp mạng lưới trường, lớp học và đội ngũ quản lý, giáo viên, nhân viên trên địa bàn thành phố giai đoạn 2021-2025.

5.2. Tập trung phát triển nguồn nhân lực, đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ

Tiếp tục quan tâm đến công tác đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của địa phương. Chú trọng đến công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn, đáp ứng yêu cầu trong chuyển dịch cơ cấu lao động, giảm lao động trong lĩnh vực nông nghiệp chuyển sang các lĩnh vực khác phù hợp với quá trình đô thị hóa. Quan tâm đến công tác tạo việc làm cho lao động sau đào tạo, tư vấn hướng nghiệp cho lao động ở khu vực trong nước và tư vấn xuất khẩu lao động ra nước ngoài làm việc theo hợp đồng.

Tăng cường ứng dụng thành tựu khoa học để phục vụ sản xuất, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, sức cạnh tranh của nền kinh tế; xây dựng thương hiệu sản phẩm, đăng ký nhãn hiệu hàng hóa gắn với thị trường và hội nhập kinh tế.

5.3. Nâng cao chất lượng, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, chất lượng dân số

Tiếp tục nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân; làm tốt công tác y tế dự phòng, chủ động phòng chống các loại dịch bệnh. Tăng cường công tác giáo dục y đức, quản lý nhà nước đối với các hoạt động y tế, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; thực hiện tốt Chương trình mục tiêu quốc gia về y tế.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông về dân số, kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc bảo vệ bà mẹ, trẻ em, duy trì và thực hiện tốt các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS và điều trị Methadone.

6. Phát triển văn hóa, giải quyết các vấn đề an sinh xã hội

6.1. Bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của các dân tộc; đẩy mạnh các phong trào thể dục, thể thao

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước. Tăng cường công tác tuyên truyền, bảo đảm cho nhân dân được tiếp cận thông tin kịp thời; quan tâm đầu tư, nâng cao chất lượng hệ thống truyền thanh, trang thông tin điện tử thành phố. Thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp pháp nhằm giữ gìn bản sắc văn hóa các dân tộc thành phố Lai Châu. Nâng cao chất lượng hoạt động văn hóa, văn nghệ và phong trào luyện tập thể dục thể thao từ thành phố đến cơ sở. Tập trung đổi mới nếp sống văn hóa xây dựng hình ảnh con người Lai Châu thân thiện, văn minh.

6.2. Xây dựng tuyến phố văn minh cơ quan văn hóa, gia đình văn hóa, tổ dân phố, bản văn hóa

Tiếp tục đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới đô thị văn minh”; xây dựng gia đình, tổ dân phố, bản, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp văn hóa. Tăng cường đấu tranh phòng, chống các tệ nạn xã hội và các vi phạm về nếp sống văn hóa. Phấn đấu đến năm 2025: trên 96% hộ gia đình, 100% bản, tổ dân phố, 98% số cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn văn hóa; xây dựng 88,5% tuyến phố đạt tuyến phố văn minh. 04 phường đạt chuẩn đô thị văn minh, đạt tỷ lệ 80% và đạt 100% chỉ tiêu NQĐH.

6.3. Tập trung đẩy mạnh giảm nghèo bền vững, đảm bảo an sinh xã hội

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách đảm bảo an sinh xã hội; công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người lao động; giảm nghèo bền vững. Đến năm 2025, dự ước tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn thành phố đạt 1,38%, tương ứng với 182 hộ nghèo, khó đạt mục tiêu NQĐH là dưới 01%.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chính sách tín dụng xã hội, đảm bảo các đối tượng theo quy định được tiếp cận đầy đủ, kịp thời chính sách tín dụng từ Ngân hàng chính sách xã hội để sinh kế, phát triển kinh tế hộ gia đình góp phần giảm nghèo bền vững tại địa phương. Tiếp tục đẩy mạnh công tác xây dựng xã, phường phù hợp với trẻ em; thực hiện các giải pháp phòng ngừa, giảm thiểu các nguy cơ gây tổn hại cho trẻ em nhằm tạo môi trường sống an toàn, lành mạnh cho mọi trẻ em.

6.4. Công tác dân tộc, tôn giáo

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chính sách về hỗ trợ phát triển sản xuất, giảm nghèo, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho đồng bào là người dân tộc thiểu số; triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn thành phố. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về tôn giáo, hướng dẫn các tổ chức, điểm nhóm tôn giáo sinh hoạt theo quy định của pháp luật. Chủ động nắm chắc các hoạt động tôn giáo, phòng ngừa và kiên quyết xử lý những hành vi lợi dụng tín ngưỡng tôn giáo để chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc, đoàn kết tôn giáo.

7. Đảm bảo Quốc phòng - an ninh và đối ngoại

Tăng cường sự lãnh đạo trong công tác quán triệt, tổ chức và thực hiện có hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, nhà nước về quốc phòng an ninh nhất là Chiến lược bảo vệ tổ quốc và Chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia trong tình hình mới. Xây dựng tiềm lực trong khu vực phòng thủ, củng cố vững chắc thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân. Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ đủ số lượng và chất lượng chính trị.

Chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời đấu tranh ngăn chặn, làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của kẻ thù, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống; bảo vệ vững chắc chính trị nội bộ, bảo đảm an toàn trong các ngày lễ, các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, của tỉnh, thành phố. Đấu tranh, trấn áp, kiềm chế các loại tội phạm, tệ nạn xã hội và các vi phạm pháp luật về an ninh trật tự, thực hiện quyết liệt các giải pháp đảm bảo an toàn giao thông.

Tiếp tục mở rộng quan hệ đối ngoại và hợp tác phát triển với các địa phương trong và ngoài tỉnh. Nâng cao hiệu quả quan hệ hợp tác hữu nghị giữa thành phố Lai Châu với huyện Mường Xay, tỉnh U Đôn Xay nước Cộng hòa DCND Lào; thành phố Kzanlak, tỉnh Kazanlak, nước cộng hòa Bungari. Tiếp tục duy trì hoạt động kết nghĩa với các đơn vị theo Chương trình đã được ký kết.

8. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp

8.1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả của bộ máy chính quyền các cấp, đẩy mạnh cải cách hành chính

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 26-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược đủ phẩm chất, năng lực, uy tín ngang tầm nhiệm vụ. Phát huy tinh thần dân chủ, gắn với nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu; đẩy mạnh việc phân cấp, phân công nhiệm vụ trong tổ chức thực hiện. Thường xuyên rà soát, củng cố kiện toàn cán bộ lãnh đạo, quản lý của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Tiếp tục nâng cao chất lượng tham mưu của đội ngũ cán bộ công chức, viên chức thành phố đủ phẩm chất, năng lực và uy tín; đổi mới phong cách lãnh đạo, phương pháp công tác, tác phong, lề lối làm việc của các cơ quan, đơn vị từ thành phố đến cơ sở.

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính theo tinh thần Nghị quyết số 08-NQ/TU của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030; thực hiện cắt giảm tối đa thời gian giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền, nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa liên thông từ thành phố đến xã, phường. Nâng cao chất lượng chỉ số hài lòng của người dân và doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính.

Tiếp tục chỉ đạo, thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc trong các cơ quan, đơn vị; thực hiện nghiêm các quy định về đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp và văn hóa công sở; đảm bảo tính chuyên nghiệp, năng động, minh bạch, hiệu lực, hiệu quả.

8.2. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và các hoạt động tư pháp

Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Kết luận số 10-KL/TW của Bộ chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về thực hành tiết kiệm chống lãng phí; thực hiện tốt việc kê khai, minh bạch tài sản theo quy định.

Làm tốt công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân; nâng cao chất lượng công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án dân sự, hình sự đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT: Không.

Trên đây là báo cáo phục vụ các Hội nghị của Tiểu ban Kinh tế - Xã hội tại các vùng của Ủy ban nhân thành phố Lai Châu./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh;
- TT. Thành ủy;
- TT. HĐND thành phố;
- TT. UBND, Ủy ban MTTQ thành phố;
- Các Ban HĐND thành phố;s
- Các đại biểu HĐND thành phố;
- Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể thành phố;
- UBND các xã, phường;
- Trang thông tin, điện tử thành phố;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Nghiệp